

TTĐT

**BAN CHỈ ĐẠO QUỐC GIA
VỀ KINH TẾ TẬP THỂ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 18 /QĐ-BCĐQGKTTT

Hà Nội, ngày 18 tháng 02 năm 2026

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: C
	Ngày: 02/3/2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2026
của Ban Chỉ đạo quốc gia về kinh tế tập thể**

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO QUỐC GIA VỀ KINH TẾ TẬP THỂ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 09/NQ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022, Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới;

Căn cứ Quyết định số 1948/QĐ-TTg ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về kiện toàn Ban Chỉ đạo quốc gia về kinh tế tập thể;

Căn cứ Quyết định số 154/QĐ-BCĐQGKTTT ngày 17 tháng 10 năm 2025 của Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia về kinh tế tập thể ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo quốc gia về kinh tế tập thể;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hoạt động năm 2026 của Ban Chỉ đạo quốc gia về kinh tế tập thể.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các thành viên Ban Chỉ đạo, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Ban Chính sách, chiến lược Trung ương;
- Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- Các thành viên Ban Chỉ đạo quốc gia về KTTT;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, BCĐ (2b). LCT 43



Nguyễn Chí Dũng



**BAN CHỈ ĐẠO QUỐC GIA
VỀ KINH TẾ TẬP THỂ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

Hoạt động năm 2026 của Ban Chỉ đạo quốc gia về kinh tế tập thể
(Kèm theo Quyết định số 18 /QĐ-BCĐQGKTTT ngày 28 tháng 02 năm 2026
của Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia về kinh tế tập thể)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hóa và đẩy mạnh triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ tại Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022, Hội nghị lần thứ năm, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 20-NQ/TW); Nghị quyết số 09/NQ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 09/NQ-CP) ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW.

2. Bám sát chức năng, nhiệm vụ và hoạt động của các bộ, ngành, các thành viên Ban Chỉ đạo và địa phương để tăng cường chỉ đạo, phối hợp liên ngành, đảm bảo đồng bộ, thống nhất, xuyên suốt từ trung ương tới địa phương, kịp thời tham mưu, đề xuất chính sách, giải pháp thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

3. Xác định rõ trách nhiệm của từng bộ, ngành, địa phương, phân công rõ trách nhiệm của từng thành viên Ban Chỉ đạo trong thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Phát huy vai trò của Ban Chỉ đạo các cấp về phát triển kinh tế tập thể, tăng cường vai trò, trách nhiệm của thành viên Ban Chỉ đạo các cấp trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn, lĩnh vực được phân công phụ trách.

2. Đẩy mạnh triển khai Nghị quyết số 20-NQ/TW; Nghị quyết số 09/NQ-CP và các chương trình, kế hoạch thực hiện ở các bộ, ngành, tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc trung ương và đơn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện đảm bảo thống nhất, xuyên suốt trong toàn hệ thống chính trị.

3. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, cơ chế, chính sách về thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; đẩy mạnh thông tin về hoạt động của Ban Chỉ đạo các cấp nhằm nâng cao nhận thức của người dân và toàn bộ hệ thống chính trị về vai trò, vị trí của kinh tế tập thể, hợp tác xã

trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; hỗ trợ, vận động người dân tham gia phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã bền vững. Tổ chức Kỷ niệm 80 năm ngày Hợp tác xã Việt Nam (11/4/1946 – 11/4/2026) với các hoạt động đa dạng, thiết thực và hiệu quả.

4. Tiếp tục rà soát, tổng kết, đánh giá để đề xuất hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, nâng cao tính khả thi của hệ thống pháp luật phù hợp với năng lực tiếp cận của các hợp tác xã; tăng cường chuyển đổi số và cắt giảm thủ tục hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh trong khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã; khen thưởng và nhân rộng các mô hình kinh tế tập thể, hợp tác xã kiểu mới, hoạt động hiệu quả cao, phù hợp với từng ngành, lĩnh vực và khu vực.

5. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, hỗ trợ hợp tác xã tiếp cận, áp dụng các nền tảng số, công nghệ mới, từng bước nâng cao năng suất, chất lượng và năng lực cạnh tranh.

6. Tăng cường liên kết, hợp tác và đối thoại phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã: Đẩy mạnh liên kết, hợp tác giữa hợp tác xã với doanh nghiệp và các thành phần kinh tế khác; tổ chức các Diễn đàn nhằm tạo không gian đối thoại chính sách, giao lưu, kết nối giữa hợp tác xã với cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức tín dụng và các đối tác liên quan.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch triển khai và tổ chức, thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo và nhiệm vụ được phân công cụ thể tại Phụ lục I kèm theo.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm kiểm tra, chỉ đạo, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ thuộc bộ, ngành được phân công; chủ trì tổ chức đoàn công tác của Ban Chỉ đạo kiểm tra công tác phát triển kinh tế tập thể tại các địa phương được phân công theo dõi, phụ trách tại Phụ lục II kèm theo.

3. Bộ Tài chính - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm đôn đốc tiến độ thực hiện các nhiệm vụ; định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Trưởng Ban Chỉ đạo báo cáo về tình hình triển khai các nội dung trong Kế hoạch hoạt động này.

4. Đề nghị Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội thành viên của Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, lồng ghép với các phong trào, cuộc vận động.

5. Đề nghị Ban Chính sách, chiến lược Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai, theo dõi, đôn đốc, giám sát, kiểm tra việc triển khai Nghị quyết số 20-NQ/TW; đồng thời nắm bắt từ thực tiễn các mô hình kinh

tế tập thể, hợp tác xã hoạt động hiệu quả để đánh giá, rút kinh nghiệm, phổ biến và nhân rộng.

6. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

a) Căn cứ Kế hoạch hoạt động năm 2026 của Ban Chỉ đạo quốc gia và điều kiện thực tế của địa phương, chủ động phối hợp với các thành viên Ban Chỉ đạo trong triển khai các nhiệm vụ được phân công; chỉ đạo các cấp, các ngành xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo các cấp trực thuộc địa bàn.

b) Tập trung huy động nguồn lực, ưu tiên cân đối, bố trí vốn từ ngân sách Nhà nước, các chương trình mục tiêu quốc gia và các nguồn vốn hợp pháp khác theo thẩm quyền để triển khai thực hiện các dự án, chương trình, kế hoạch và chính sách hỗ trợ, thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

7. Các bộ, ngành, địa phương triển khai có hiệu quả, đúng tiến độ các nhiệm vụ được phân công và báo cáo kết quả thực hiện định kỳ, hằng năm. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, kịp thời kiến nghị khó khăn, vướng mắc, đề xuất phương án xử lý phù hợp đến Bộ Tài chính để tổng hợp, báo cáo Phó Thủ tướng Chính phủ - Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, chỉ đạo./.



Phụ lục I

KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2026 CỦA BAN CHỈ ĐẠO QUỐC GIA VỀ KINH TẾ TẬP THỂ

(Kèm theo Quyết định số 18/QĐ-BCĐQGKTTT ngày 18 tháng 01 năm 2026 của Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia về kinh tế tập thể)

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
I	Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức			
1	Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, cơ chế, chính sách về thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã	Các bộ, ngành, địa phương	Các bộ, ngành, địa phương	Cả năm
2	Tăng cường công tác truyền thông về hoạt động của Ban Chỉ đạo các cấp, thông tin phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã	Bộ Tài chính, UBND các tỉnh, thành phố	Các bộ, ngành, địa phương	Cả năm
3	Trình Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia thư chúc mừng cộng đồng kinh tế tập thể nhân dịp Kỷ niệm 80 năm ngày Hợp tác xã Việt Nam	Bộ Tài chính	Văn phòng Chính phủ	Quý II/2026
4	Phát động tháng hành động vì hợp tác xã năm 2026 và Kỷ niệm 80 năm ngày Hợp tác xã Việt Nam (11/4/1946 – 11/4/2026) với các hoạt động đa dạng, thiết thực và hiệu quả	Liên minh Hợp tác xã Việt Nam	Các bộ, ngành, địa phương	Quý II/2026
5	Chú trọng nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước các cấp về kinh tế tập thể, hợp tác xã	UBND các tỉnh, thành phố	Các bộ, ngành	Cả năm

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
6	Tăng cường vận động đoàn viên, hội viên và người dân tham gia thành lập, củng cố và phát triển các mô hình hợp tác xã kiểu mới, tổ hợp tác, liên hiệp hợp tác xã hoạt động theo Luật Hợp tác xã năm 2023	Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên	Các bộ, ngành, địa phương	Cả năm
II	Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể			
1	Rà soát Nghị định số 113/2024/NĐ-CP ngày 12/9/2024 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã để kịp thời sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện chính sách, thúc đẩy phát triển hiệu quả các hợp tác xã	Bộ Tài chính	Các bộ, ngành, địa phương	Quý III/2026
2	Trình Chính phủ ban hành các Nghị định sửa đổi, bổ sung các Nghị định trong lĩnh vực kinh tế tập thể để bảo đảm phù hợp với tổ chức đơn vị hành chính, các nguyên tắc và các nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương các cấp theo quy định tại Điều 54 Luật Tổ chức chính quyền địa phương	Bộ Tài chính	Các bộ, ngành, địa phương	Quý IV/2026
3	Trình Chính phủ Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 7 năm 2018 về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp	Bộ Nông nghiệp và môi trường	Các bộ, ngành, địa phương	Quý IV/2026

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
4	Hướng dẫn quy định về cơ chế tài chính thực hiện các chính sách hỗ trợ hợp tác xã tại Nghị định số 113/2024/NĐ-CP, theo dõi, tháo gỡ khó khăn trong việc lập và phân bổ dự toán thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã theo quy định của Luật Hợp tác xã năm 2023.	Bộ Tài chính	Các bộ, ngành, địa phương	Quý IV/2026
5	Xây dựng Chương trình hỗ trợ chuyển đổi số cho hợp tác xã	Bộ Tài chính	Các bộ, ngành, địa phương	Quý III/2026
6	Xây dựng chương trình tổng thể về đào tạo nông dân số, nông dân chuyên nghiệp, đội ngũ quản trị hợp tác xã hiện đại, góp phần hình thành lực lượng lao động nông nghiệp có tri thức, kỹ năng tham gia chuỗi giá trị toàn cầu.	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Các bộ, ngành, địa phương	Quý III/2026
7	Xây dựng cơ chế đào tạo nghề, phát triển đội ngũ thành viên, nông dân có chất lượng, năng lực chuyên môn cao về xây dựng và vận hành chuỗi liên kết về nông sản	Bộ Nông nghiệp và môi trường	Các bộ, ngành, địa phương	Quý III/2026
8	Rà soát, hoàn thiện khuôn khổ pháp lý đối với hoạt động của Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam và hệ thống Quỹ tín dụng nhân dân	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Các bộ, ngành, địa phương	Năm 2026
9	Rà soát, nghiên cứu, hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật về tín dụng ngân hàng nhằm nâng cao khả năng tiếp cận vốn cho khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Các bộ, ngành, địa phương	Năm 2026

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
10	Rà soát, nghiên cứu sửa đổi các quy định về điều kiện kinh doanh vận tải để phù hợp với quy mô hợp tác xã	Bộ Xây dựng	Các bộ, ngành, địa phương	Năm 2026
11	Xây dựng chính sách hỗ trợ đầu tư phương tiện vận tải thân thiện môi trường cho hợp tác xã; cơ chế hỗ trợ hợp tác xã đổi mới, tiếp cận máy móc thi công hiện đại	Bộ Xây dựng	Các bộ, ngành, địa phương	Năm 2026
12	Hỗ trợ hợp tác xã tiếp cận các tuyến vận tải công cộng, vận tải học sinh, vận tải nông sản	Bộ Xây dựng	Các bộ, ngành, địa phương	Cả năm
13	Các tỉnh, thành phố chủ động ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển liên kết giữa hợp tác xã và doanh nghiệp	UBND các tỉnh, thành phố	Các bộ, ngành	Cả năm
III	Triển khai các nhiệm vụ được phân công tại các Nghị quyết, Chiến lược, Chương trình, Đề án, Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể			
1	Xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã năm 2026	Bộ Tài chính	Các bộ, ngành, địa phương	Quý I/2026
2	Tổ chức Diễn đàn kinh tế hợp tác, hợp tác xã năm 2026	Bộ Tài chính	Các bộ, ngành, địa phương	Quý II/2026
3	Xây dựng và công bố Sách trắng hợp tác xã Việt Nam năm 2026	Bộ Tài chính (Cục Thống kê)	Các bộ, ngành, địa phương	Quý IV/2026
4	Trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Chương trình tổng thể về phát triển kinh tế tập thể giai đoạn 2026 – 2030	Bộ Tài chính	Các bộ, ngành, UBND cấp tỉnh	Quý I/2026

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
5	Xây dựng các mô hình hợp tác xã liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, phát triển ngành nghề truyền thống phát huy tài nguyên bản địa, mô hình tạo việc làm cho lao động nữ... phù hợp với đặc điểm, lợi thế, ngành nghề của thành viên, lao động nữ	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam các cấp	Các bộ, ngành, UBND cấp tỉnh	Năm 2026
6	Chủ trì cân đối, trình cấp có thẩm quyền bố trí ngân sách nhà nước trung hạn và hàng năm để thực hiện hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã	Bộ Tài chính	Các bộ, ngành, địa phương	Cả năm
7	Cân đối, bố trí kinh phí từ các Chương trình mục tiêu quốc gia để thực hiện các nội dung của Chương trình liên quan đến nhiệm vụ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã	Các Bộ chủ quản các Chương trình	Các bộ, ngành, địa phương	Cả năm
8	Nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ kinh tế tập thể, hợp tác xã trong công tác chuyển giao, phát triển và đổi mới sáng tạo công nghệ	Bộ Khoa học và Công nghệ	Các bộ, ngành, địa phương	Năm 2026
9	Hỗ trợ thành lập mới và củng cố các mô hình hợp tác xã do phụ nữ quản lý, tạo việc làm cho phụ nữ... phù hợp với đặc điểm, lợi thế, ngành nghề của thành viên, lao động nữ	Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Các địa phương	Năm 2026
10	Tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cán bộ quản lý nhà nước, cán bộ quản lý, thành viên trong các tổ chức kinh tế tập thể	Các bộ, ngành, UBND cấp tỉnh	Các bộ, ngành, địa phương	Cả năm
11	Củng cố, cơ cấu lại hoạt động của hợp tác xã theo đúng bản chất, quy định của pháp luật	UBND cấp tỉnh	Các bộ, ngành, địa phương	Cả năm

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
12	Xây dựng và tổ chức các chương trình đào tạo nghề giám đốc hợp tác xã, Kế toán hợp tác xã và Kiểm soát viên hợp tác xã	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Các bộ, ngành, địa phương	Năm 2026
13	Nghiên cứu đưa nội dung đào tạo về kinh tế tập thể, hợp tác xã vào chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng để giảng dạy thí điểm tại một số trường cao đẳng	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Các bộ, ngành, địa phương	Năm 2026
14	Nghiên cứu đưa nội dung phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã vào giảng dạy trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp do Bộ quản lý theo Khung cơ cấu Hệ thống Giáo dục quốc dân	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Các bộ, ngành, địa phương	Năm 2026
15	Xây dựng chương trình đào tạo nghề đáp ứng nhu cầu nhân lực, đặc biệt là nhân lực chất lượng cao phục vụ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Các bộ, ngành, địa phương	Năm 2026
IV	Kiểm tra, giám sát, khen thưởng và nhân rộng mô hình			
1	Tổ chức các đoàn công tác của Ban Chỉ đạo khảo sát, kiểm tra, đôn đốc tình hình chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã tại các địa phương thuộc địa bàn phụ trách <i>(Theo Phụ lục II đính kèm)</i>	Các thành viên Ban Chỉ đạo	Các bộ, ngành, địa phương	Năm 2026
2	Khen thưởng, tôn vinh và nhân rộng các mô hình kinh tế tập thể, hợp tác xã hoạt động hiệu quả	Các thành viên Ban Chỉ đạo, UBND các tỉnh, thành phố	Các bộ, ngành, địa phương	Năm 2026

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
3	Khảo sát, kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo và hướng dẫn triển khai Luật hợp tác xã, các Chương trình, Đề án phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; tổng hợp các khó khăn, vướng mắc của các tổ chức kinh tế tập thể, báo cáo cấp có thẩm quyền phân công các bộ, ngành hướng dẫn, xử lý giải quyết theo đúng chức năng, nhiệm vụ của các bộ, ngành	Bộ Tài chính	Các bộ, ngành, địa phương	Năm 2026
V	Triển khai các hoạt động hỗ trợ khác			
1	Cân đối bố trí kinh phí năm 2026 để triển khai các chính sách hỗ trợ, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã từ nguồn ngân sách địa phương quản lý, kinh phí lồng ghép từ các chương trình mục tiêu quốc gia và các nguồn hợp pháp khác	UBND các tỉnh, thành phố		Cả năm
2	Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Củng cố và phát triển hệ thống quỹ tín dụng nhân dân đến năm 2020, định hướng đến năm 2030”	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Các địa phương	Năm 2026
3	Hỗ trợ tiêu chuẩn – đo lường – chất lượng, sở hữu trí tuệ, truy xuất nguồn gốc cho sản phẩm hợp tác xã; thúc đẩy chuyển đổi số trong quản trị và tiêu thụ sản phẩm của hợp tác xã	Bộ Khoa học và Công nghệ	Các bộ, ngành, địa phương	Cả năm
4	Hỗ trợ nâng cao chất lượng nguồn nhân lực các hợp tác xã do phụ nữ tham gia quản lý điều hành, tạo việc làm cho lao động nữ	Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Các địa phương	Năm 2026

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
5	Nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp Hội về hỗ trợ, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã	Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Các địa phương	Năm 2026
6	Xây dựng các mô hình thuộc Đề án thí điểm “Hỗ trợ xây dựng mô hình Chi hội Nông dân nghề nghiệp phát triển thành Hợp tác xã nông nghiệp hoạt động hiệu quả, bền vững giai đoạn 2025–2026” theo Quyết định số 182/QĐ-TTg ngày 20/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ	Trung ương Hội nông dân Việt Nam	Các địa phương	Năm 2026
7	Tập huấn nâng cao nhận thức, kiến thức cho cán bộ, hội viên, nông dân về kinh tế tập thể, hợp tác xã	Trung ương Hội nông dân Việt Nam	Các địa phương	Năm 2026
8	Tổ chức các Hội nghị nâng cao năng lực về xúc tiến thương mại, ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, tín dụng và tiếp cận nguồn vốn Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã.	Liên minh Hợp tác xã Việt Nam	Các bộ, ngành, địa phương	Năm 2026
9	Nâng cao hiệu quả hoạt động của Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX trung ương và hướng dẫn nghiệp vụ cho các Quỹ HTX địa phương	Liên minh Hợp tác xã Việt Nam	Các địa phương	Cả năm



Phụ lục II

**PHÂN CÔNG ĐỊA BÀN THEO DÕI VÀ CHỈ ĐẠO
CÁC NHIỆM VỤ CỦA BAN CHỈ ĐẠO QUỐC GIA VỀ KINH TẾ TẬP THỂ**

*Kiểm tra theo Quyết định số 18/QĐ-BCĐQGKTTT ngày 28 tháng 2 năm 2026 của
Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia về kinh tế tập thể)*

TT	Họ và tên	Chức danh, chức vụ	Địa bàn (Tỉnh, thành phố)
1	Ông Nguyễn Đức Tâm	Thứ trưởng Bộ Tài chính, Ủy viên	Ninh Bình, Hà Nội
2	Ông Võ Văn Hưng	Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Ủy viên	Đồng Tháp, An Giang
3	Ông Nguyễn Việt Hùng	Thứ trưởng Bộ Xây dựng, Ủy viên	Hung Yên, Hải Phòng
4	Bà Phan Thị Thắng	Thứ trưởng Bộ Công Thương, Ủy viên	Thanh Hoá, Nghệ An
5	Ông Bùi Hoàng Phương	Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, Ủy viên	Cần Thơ, Vĩnh Long
6	Ông Nguyễn Mạnh Khương	Thứ trưởng Bộ Nội vụ, Ủy viên	Quảng Ngãi, Đà Nẵng
7	Ông Hồ An Phong	Thứ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy viên	Bắc Ninh, Thái Nguyên
8	Lãnh đạo Bộ Giáo dục và Đào tạo	Ủy viên	Lào Cai, Lai Châu
9	Ông Y Vinh Tor	Thứ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo, Ủy viên	Hà Tĩnh, Quảng Trị
10	Phạm Mạnh Cường	Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ, Ủy viên	Đồng Nai, Tây Ninh
11	Ông Nguyễn Ngọc Cảnh	Phó Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy viên	Cà Mau, Tp. Hồ Chí Minh
12	Ông Nguyễn Duy Hưng	Phó trưởng Ban, Ban Chính sách, Chiến lược Trung ương, Ủy viên	Sơn La, Điện Biên
13	Bà Phạm Thị Hồng Yến	Đại biểu Quốc hội chuyên trách, Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội, Ủy viên	Khánh Hòa, Lâm Đồng
14	Bà Hà Thị Nga	Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy viên	Phú Thọ, Tp. Huế
15	Ông Phan Như Nguyễn	Phó Chủ tịch Thường trực TW Hội Nông dân Việt Nam, Ủy viên	Lạng Sơn, Quảng Ninh

TT	Họ và tên	Chức danh, chức vụ	Địa bàn (Tỉnh, thành phố)
16	Bà Trần Lan Phương	Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Ủy viên	Cao Bằng, Tuyên Quang
17	Ông Đinh Hồng Thái	Phó Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, Ủy viên	Gia Lai, Đắk Lắk